

KẾ HOẠCH NHÁNH 1: BÉ LÀ AI?
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (07/10 đến 11/10/2024))
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Oanh

Thứ 2, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Nhảy lò cò 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu
Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết nhảy lò cò 5 bước liên tục về phía trước và đổi chân. Biết phối hợp cử động tay, chân, mắt để thực hiện vận động.
- Rèn tính nhanh nhẹn, khéo léo, kiên trì cho trẻ, phát triển thể lực cho trẻ.
- Có ý thức luyện tập thể dục để sức khỏe, hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập rộng, thoáng mát, an toàn, vạch, xác xô

III. Tiến hành

1. HĐ1: Khởi động

- Trẻ đi các kiểu đi khác nhau và đi theo đội hình vòng tròn kết hợp vỗ tay. Về đội hình 3 hàng ngang.

2. HĐ2: Trọng động.

a. BTPTC: Tập 2 x 8 n kết hợp bài hát “Mời bạn ăn”

- Tay: Đưa 2 tay ra phía trước, sang ngang
- Bụng: Quay người sang 2 bên
- Chân: Bước chân trái sang bên trái, chân phải thẳng (ngược lại)
- Bật: Bật tiến về trước
- ĐTNM: Chân

b. VĐCB: Nhảy lò cò 5 bước liên tục và đổi chân.

- Đội hình: Chuyển đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau.
- Cô và trẻ cùng thống nhất vận động “Nhảy lò cò 5 bước liên tục và đổi chân”
- Mời 2 trẻ lên thực hiện => Cô nhận xét động viên trẻ.
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích VĐ: CB: Có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô trẻ đứng khép chân trước vạch kẻ, 2 tay chống hông.

+ TH: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô trẻ co 1 chân nhảy lò cò 5 bước liên tục về phía trước và đổi chân, cứ như vậy nhảy tới đích rồi về cuối hàng đứng.

- Trẻ của 2 đội lần lượt lên thực hiện. (Cô động viên trẻ thực hiện và sửa sai cho trẻ).

- Thi đua 2 đội với nhau. Hỏi trẻ tên bài VĐ

c. TCVD: Kéo co

- Cô nêu cách chơi, luật chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội bằng nhau. Mỗi đội cầm 1 đầu dây. Khi có hiệu lệnh bắt đầu, 2 đội lấy sức kéo sợi dây về phía đội mình. Sau thời gian là một hồi trống đội nào kéo được chiếc nơ có trên sợi dây qua vạch đích sang phía đội mình, thì đội đó sẽ dành chiến thắng.

- Trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên trẻ.

- Cùng cổ hổi tên trò chơi

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Cô và trẻ cùng đi nhẹ nhàng quanh lớp vài vòng rồi dừng lại. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ 3, ngày 08 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Khám phá các giác quan (5E)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

1. **Khoa học:** Trẻ biết được trên cơ thể có 5 giác quan (vị giác, xúc giác, thính giác, khứu giác, thị giác) và chức năng của chúng.

2. **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ, nguyên vật liệu để khám phá các giác quan, như máy ảnh để chụp lại các bộ phận.

3. Kỹ thuật: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tạo hình đã học để vẽ tạo hình các giác quan, phát triển tư duy sáng tạo và kỹ năng làm việc nhóm

4. Nghệ thuật: Trẻ biết vẽ và tạo hình các giác quan.

5. Toán học: Trẻ đếm số lượng các giác quan và nhận biết sự cân đối, đối xứng của mắt, tai.

II. Chuẩn bị

- Video về các giác quan: mắt, mũi, miệng, tai, bàn tay chân.

- Một số đồ vật, thực phẩm cho trẻ khám phá bằng các giác quan: Băng bột mắt, trứng hoặc xác xô, quả cam, cốc nước chanh, cam, nước muối, đường, dừa, dưa hấu, chanh leo.

- Giấy vẽ, bút màu, đất nặn, kéo, keo dán, các vật liệu tái chế: chai nhựa, hộp giấy.

III. Tiến hành:

Bước 1. Gắn kết

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Mắt, miệng, tai” để nhận biết các bộ phận cơ thể.

- Trẻ kể tên và nêu tác dụng của các bộ phận.

Bước 2: Khám phá

a, Thử thách 1: Thị giác “Tìm ra điểm khác nhau của 2 bức tranh”

- Cô chuẩn bị hai bức tranh có một số điểm khác nhau.

- Cô hướng dẫn trẻ quan sát kỹ và tìm ra các điểm khác biệt giữa hai bức tranh.

- Trẻ làm việc theo nhóm, mỗi nhóm nhận hai bức tranh.

- Thảo luận và chỉ ra các điểm khác biệt giữa hai bức tranh.

b, Thử thách 2: Thính giác “Nghe âm thanh và đoán tên nhạc cụ”.

- Cô chuẩn bị các âm thanh của nhạc cụ như trống, mõ, phách tre, kèn...

- Trẻ nghe âm thanh và đoán tên nhạc cụ. Trẻ có thể thảo luận với nhau để đưa ra câu trả lời chính xác.

c, Thử thách 3: Vị giác và khứu giác “Khám phá mùi vị và đoán tên các loại quả”.

- Cô chuẩn bị các loại quả và nước uống như nước chanh, cam, nước muối, đường, dừa, dưa hấu, chanh leo.

- Cô sử dụng cốc giấy và đậy miệng cốc để trẻ không nhìn thấy nước bên trong và các biểu tượng để trẻ gắn vào các cốc sau khi ngửi và nếm.

- Trẻ ngửi, nếm các loại quả và nước uống để đoán tên các loại quả, nước uống dựa trên mùi vị.

- Trẻ gắn các biểu tượng tương ứng vào các cốc.

d, Thử thách 4: Xúc giác “Sờ và đoán tên các đồ vật trong túi”.

- Cô chuẩn bị các đồ vật trong túi như viên đá, quả chuối, quả cam.

- Cô hướng dẫn trẻ sờ và cảm nhận các đồ vật trong túi mà không nhìn.
- Trẻ sờ và đoán tên các đồ vật trong túi. Trẻ thảo luận với nhau để đưa ra câu trả lời chính xác.

Bước 3: Giải thích - chia sẻ:

Cô hướng dẫn các nhóm trẻ chia sẻ về những kiến thức đã khám phá được trong các hoạt động trước đó.

- Trẻ lần lượt trình bày các sản phẩm đã tạo ra trong phần kỹ thuật, như tranh vẽ, mô hình giác quan.
- Trẻ giải thích chức năng của từng giác quan mà mình đã vẽ hoặc tạo hình (ví dụ: mắt dùng để nhìn, tai dùng để nghe).
- Con đã khám phá được gì về thị giác?
- Con có thể kể lại những âm thanh mà con đã nghe thấy như thế nào?
- Con cảm thấy thế nào khi nếm các loại quả khác nhau?
- Con có thể mô tả cảm giác khi sờ vào các đồ vật trong túi, con thấy thế nào?
- Cô khuyến khích trẻ thảo luận với nhau về những gì đã khám phá được.

Bước 4: Áp dụng

- Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện từng hoạt động, đảm bảo trẻ hiểu rõ các bước và cách sử dụng các dụng cụ, nguyên vật liệu.
- Trẻ tự do lựa chọn hoạt động mà mình yêu thích hoặc cảm thấy hứng thú. Trẻ có thể làm việc theo nhóm hoặc cá nhân tùy theo sở thích như: Vẽ tranh, thiết kế trống lắc hoặc kèn, pha nước chanh, tạo hộp mùi hương...

Bước 5: Đánh giá

- Cô quan sát và đánh giá kiến thức của trẻ để đưa ra hoạt động phù hợp với từng đối tượng trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về sản phẩm của mình.
- Đặt câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Trò chuyện đặc điểm giống nhau của mình so với người khác

Lĩnh vực: TCKN-XH

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tự giới thiệu về mình: Họ tên, tuổi, sở thích... Phân biệt những đặc điểm khác nhau giữa bạn và mình.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, chia sẻ và khả năng ghi nhớ, nói rõ ràng mạch lạc
- Giáo dục trẻ yêu quý, nhường nhịn nhau trong khi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Bài hát “Mừng sinh nhật”.
- Tranh ảnh bạn trai - bạn gái.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định, gây hứng thú.

- Cô cho trẻ hát bài “Mừng sinh nhật”
- Chúng mình vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?

2. HĐ2: Trò chuyện về bản thân và các bạn.

- Cô mời lần lượt từng bạn lên giới thiệu về bản thân cho cả lớp nghe.
- Họ tên con là gì? Năm nay con bao nhiêu tuổi?
- Con là bạn trai hay Bạn gái? Sở thích của con như thế nào?
- Món ăn con thích nhất là món gì? Con thích mặc quần áo như thế nào?
- Trong lớp con thích chơi với bạn nào nhất? Vì sao?
- Ngoài tên tuổi và sở thích của mình, cho trẻ phân biệt những điểm giống và khác nhau giữa bạn và mình?
- Bạn Tùng Lâm và bạn Minh Khôi có gì giống và khác nhau?
- Bạn Ngọc Mai và bạn Thu Hà có đặc điểm giống nhau?
- Bạn Gia Bảo và bạn Đức Vượng giống nhau ở điểm nào?
- Bạn trai và bạn gái khác nhau ở điểm nào?
- Cô tổng hợp lại câu trả lời của trẻ.

=> Giáo dục trẻ luôn biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi, biết vâng lời cô, yêu mến đoàn kết với bạn bè.

3. HĐ3: TC “Nhớ tên”

a. TC1: “Gọi đúng tên bạn”

- Cô nêu luật chơi cách chơi: 1 bạn bịt mắt lại các bạn xung quanh lần lượt hát, bạn bịt mắt có nhiệm vụ nói đúng tên bạn vừa hát

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô bao quát, nhận xét, tuyên dương trẻ.

b. TC2: “Nối đúng”

- Cô cho trẻ nối tranh và tô màu đúng sở thích của bạn trai và bạn gái

- Kết thúc: Trẻ vui hát bài “Bạn có biết tên tôi”.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ 5, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Kể chuyện “Mỗi người một việc”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, nhớ tên các nhân vật trong chuyện. Hiểu nội dung câu chuyện.

- Rèn cho trẻ khả năng ghi nhớ, trả lời rõ ràng, mạch lạc

- Giáo dục trẻ biết quý trọng các bộ phận trên cơ thể, biết giữ gìn các bộ phận luôn sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Video câu truyện.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát bài hát: “Năm ngón tay ngoan”.

- Cô trò chuyện với trẻ về tên bài hát, tên tác giả, và nội dung của bài hát: Nói về những ngón tay xinh xắn trên bàn tay của con người, giúp con người rất là nhiều việc.
- Hàng ngày con dùng cái gì để xúc cơm, cầm bút...? Ngoài ra đôi bàn tay còn dùng làm những việc gì nữa?
- Đôi tay có quan trọng với cơ thể của con người không?
- Thiếu đi 1 bàn tay hay một bộ phận nào đó thì cơ thể chúng ta sẽ như thế nào?
- Chúng ta cần phải làm gì để bảo vệ đôi tay? Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện

2. HĐ2: Kể chuyện “Mỗi người một việc”

- Lần 1: Cô kể chuyện kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?
- Giảng nội dung: Các bạn mắt mũi, mồm, tai ..lúc đầu chưa hiểu hết những công việc của nhau lên đã tị với nhau nhưng sau đó các bạn ấy đã biết nhiệm vụ của mỗi bộ phận nên không còn tị nhau nữa và biết giúp đỡ nhau
- Lần 2: Cô kể kết hợp với rối.

3. HĐ3: Đàm thoại.

- Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì? Trong câu chuyện nói về các bộ phận nào?
- Mắt nói như thế nào? Tai nói như thế nào?
- Mũi, tay, chân nói như thế nào? Tất cả đều nói Mồm như thế nào?
- Mồm nghe thế đã làm gì?
- Khi Mồm không ăn, không uống thì các giác quan đều thấy như thế nào?
- Mắt nói gì? Tay, chân nói gì?
- Khi đó các bạn đã đưa gì đến cho mồm? Khi mồm ăn thì các giác quan thấy thế nào?
- Vậy qua câu chuyện này chúng ta rút ra được bài học gì?
- Các bạn chơi với nhau phải như thế nào?

=> Cô giáo dục trẻ: Muốn có cơ thể khỏe mạnh, an toàn thì chúng ta phải biết chăm sóc bảo vệ các bộ phận trên cơ thể của chúng ta...

4. HĐ4: Kết thúc.

- Cô cho trẻ hát và vận động bài “Hello” chuyển đội hình về bàn máy tính.
- Lần 3 cô cho trẻ nghe truyện qua video. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ 6, ngày 11 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái (ĐT)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ sử dụng những kỹ năng vẽ đã học để phối hợp vẽ nên bức tranh chân dung về bạn
- Trẻ ngồi, cầm bút đúng tư thế, đúng cách, tô màu đẹp
- Trẻ có tình cảm yêu mến bạn bè, thân ái, đoàn kết

II. Chuẩn bị:

- 4 tranh gợi ý, chân dung bạn trai, bạn gái. Giấy vẽ, bút màu đủ cho trẻ.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cho trẻ bài hát “Nào ai ngoan”. Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai?
- Giáo dục: Mỗi chúng ta ai cũng có bạn, những người bạn thân ở lớp, hàng xóm...có cả bạn trai, bạn gái...Tất cả phải đoàn kết thân ái.

2. HĐ2: Quan sát mẫu

- Cô dẫn dắt và giới thiệu tranh mẫu.
- Cô đưa lần lượt các bức tranh vẽ chân dung. Giới thiệu về bức chân dung có phần nửa người trên.
- Các con thích bức tranh nào? Vì sao?
- Bức tranh vẽ bạn gì? Ai có nhận xét gì về bức tranh?
- Tóc bạn như thế nào? Mắt, miệng như thế nào?
- Bố cục cô sắp xếp như thế nào ?

- Tóc màu gì? Còn áo màu gì? Ngoài ra còn gì nữa?
- => Cô tổng hợp lại về các bức tranh, cách vẽ, bố cục, màu sắc.
- Cô tô màu như thế nào? Cô cho trẻ nói ý tưởng của mình
- Con định vẽ ai? Con vẽ bạn như thế nào?
- Cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cầm bút, cách vẽ, cách tô màu.

3. HĐ3: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về ngồi theo tổ thực hiện
- Trẻ vẽ, cô bao quát và gợi ý trẻ chưa làm được. Động viên trẻ hoàn thành bài vẽ.

4. HĐ4: Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.
- Con thích bài vẽ của bạn nào? Vì sao?
- Cô nhận xét các bài vẽ đẹp, động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

NGƯỜI DUYỆT GIÁO ÁN

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Phạm Thị Oanh